

Bản án số: 236/2022/HSST

Ngày: 23/11/2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Lập

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phan Minh Tuấn;

Bà Trần Thị Oanh;

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Kim Yến - Thư ký Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Lệ Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 252/2022/TLST-HS ngày 04/11/2022; Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 241/QĐXX ngày 8/11/2022 đối với bị cáo:

Hoàng Văn M, sinh năm 1973; Hộ khẩu thường trú: Phố B, thị trấn B, huyện N, tỉnh N. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hoàng Văn B và bà Vũ Thị H (đều đã chết). Có vợ là Bùi Thị X, sinh năm 1978 và có 02 con, con lớn sinh năm 1996, con nhỏ sinh năm 2013; Tiền án, tiền sự theo Danh chỉ bản số 000000364 lập ngày 7/6/2022 tại Công an quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội và lý lịch cá nhân bị cáo M không có tiền sự, tiền án. Nhân thân bị cáo có các tiền sự, tiền án đã xóa gồm: Năm 2001, Công an huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định xử phạt hành chính về hành vi Đánh bạc; Bản án số 20/1995/HSST ngày 23/8/1995, Tòa án nhân dân huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình xử 09 tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 15 tháng về tội Đánh bạc (đã xóa); Bản án số 17/1999/HSST ngày 17/9/1999, Tòa án nhân dân huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình xử 12 tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 24 tháng về tội Đánh bạc (đã xóa); Bản án số 23/2014/HSST ngày 30/6/2014, Tòa án nhân dân huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình xử 09 tháng tù về tội: Trộm cắp tài sản, nộp án phí ngày 23/9/2014, ra trại ngày 04/4/2015 (đã xóa án tích).

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/5/2022 đến ngày 11/7/2022 được thay đổi biện pháp tạm giam bằng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1985, Trú tại tổ dân phố M, phường K, thành phố V, tỉnh V, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hoàng Văn M và chị Nguyễn Thị H có quan hệ tình cảm nên chiều ngày 27/5/2022 đã liên lạc hẹn gặp nhau ở nhà nghỉ D ngõ 116 M, phường M. Khoảng 18 giờ, H đi xe taxi từ nhà đến nhà nghỉ D thuê phòng 201 trước, một tiếng sau, M cầm theo 01 túi đeo màu đen bên trong có số ma túy gồm: 01 túi ma túy đá, 20 viên hồng phiến, 10 viên ma túy “keo” đến nhà nghỉ. Sau khi vào phòng, H và M cãi nhau liên quan đến tình cảm cá nhân nên H nằm trên giường sử dụng điện thoại một mình. M lấy 01 chai nước Lavie, ống hút tạo thành dụng cụ sử dụng ma túy và lấy từ trong túi đeo ra 04 viên hồng phiến trộn với một ít ma túy đá cho lên tờ giấy bạc đốt sử dụng trong phòng, số ma túy còn lại M cất giấu trong ngăn kéo bàn đầu giường sau đó lên giường nằm cạnh H. Do vẫn còn tức giận đối với M nên H ngồi dậy, lại bàn uống nước ngồi và tự sử dụng nốt số ma túy còn lại trong dụng cụ mà M đã chế từ chai nước. Sau khi sử dụng xong H lên giường nằm cùng M. Một lúc sau M ra ngoài mua đồ ăn đêm, do không muốn cho H sử dụng ma túy nên đã đem dụng cụ M chế tạo để sử dụng ma túy (chai nước Lavie và ống hút) đi vứt (M không nhớ vị trí). Đến khoảng 23 giờ 40’ cùng ngày thì tổ công tác Công an phường Mễ Trì, Nam Từ Liêm đến phòng kiểm tra, M đã tự nguyện khai báo hành vi sử dụng ma túy và giao nộp số ma túy đang giấu trong ngăn kéo bàn. Tổ công tác lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, cùng vật chứng thu giữ của M gồm: 01 túi nilon bên trong chứa 03 túi nilong (01 túi chứa 10 viên màu tím, 01 túi chứa 16 viên nén màu hồng, 01 túi chứa tinh thể màu trắng (nghỉ là ma túy); 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 màu đen gắn sim 0913391504; 01 (một) điện thoại di động Oppo Reno 6Z màu đen gắn sim 0886028333. Ngoài ra còn thu giữ của H 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS MAX màu trắng.

Tại bản kết luận giám định số 3614/KL-KTHS ngày 04/6/2022 của Phòng KTHS – CATP Hà Nội kết luận: Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 1,016 gam; 16 (mười sáu) viên nén màu hồng bên trong 01 túi nilon đều là ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng 1,651 gam; 10 viên nén màu tím bên trong 01 túi nilon đều là ma túy loại MDMA, tổng khối lượng 4,833 gam.

Tại cơ quan điều tra, Hoàng Văn M khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên và khai mua số ma túy trên là do M mua được của một người đàn ông không quen biết tại khu vực quán nước gần cầu mới trên đường từ Ninh Bình đi Nam Định (không nhớ vị trí) vào ngày 22/05/2022 với giá 4.300.000đ. Do không xác định được lai lịch, địa chỉ của người bán ma túy cho M nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh làm rõ.

Đối với Nguyễn Thị H, là người có mặt cùng M khi bị phát hiện bắt giữ. Quá trình điều tra xác định H không biết M mang theo và cất giấu ma túy, M không rủ rê lôi kéo H sử dụng trái phép chất ma túy. Mặt khác, M có hành vi vứt dụng cụ sử dụng với mục đích không cho H tiếp tục sử dụng ma túy. Do vậy không đủ căn cứ

để xác định Nguyễn Thị H đồng phạm với M trong việc Tàng trữ trái phép chất ma túy. Đồng thời xác định M và H hẹn nhau đến nhà nghỉ để nói chuyện tình cảm (không phải để sử dụng ma túy) do đó không đủ căn cứ để xử lý Hoàng Văn M về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 29/9/2022, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử phạt hành chính số 667 đối với Nguyễn Thị H về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy, mức phạt 1.500.000đ.

Cáo trạng số 255/CT-VKS ngày 26/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm truy tố Hoàng Văn M về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Hoàng Văn M khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo Trạng. Bị cáo xác định việc mua và sử dụng ma túy của bị cáo H không biết, M cũng không muốn H sử dụng ma túy nên đã vứt dụng cụ sử dụng ma túy đi, không để ở phòng nhà nghỉ.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố tại Cáo trạng số 255/CT-VKS ngày 26/10/2022 và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm n khoản 2 Điều 249; Điều 38; Điều 47; điểm s, t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn M mức án tù 5 năm đến 6 năm tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo;

Tịch thu tiêu hủy một phong bì niêm phong chất ma túy có chữ ký của Hoàng Văn M, giám định viên và cán bộ Công an. Trả cho Hoàng Văn M: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 màu đen gắn 01 sim; 01 (một) điện thoại di động Oppo Reno 6Z màu đen gắn 01 sim. Trả cho chị Nguyễn Thị H: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS MAX màu trắng.

Lời nói sau cùng Hoàng Văn M đề nghị Tòa xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo Hoàng Văn M tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra phù hợp với lời khai của người làm chứng, các biên bản phạm tội quả tang, biên bản tạm giữ đồ vật tài liệu lập ngày 27 và 28 tháng 5 năm 2022, phù hợp với Bản kết luận giám định số 3614 ngày 04 tháng 6 năm 2022 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an thành phố Hà Nội và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 23 giờ 40 phút ngày 27/5/2022, tại phòng 201 nhà nghỉ D, ngõ M, M, N, H, Hoàng Văn M đã có hành vi tàng trữ trái phép 2,667 gam ma túy loại Methamphetamine và 4,833 gam ma túy loại MDMA (tổng khối lượng 7,5 gam) để sử dụng thì bị bắt quả tang cùng vật chứng.

Hành vi của bị cáo Hoàng Văn M đã phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện

kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm truy tố bị cáo là có căn cứ pháp luật, đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo Hoàng Văn M là nguy hiểm cho xã hội xâm phạm đến quyền quản lý độc quyền về chất ma túy của Nhà Nước, gây mất trật tự trị an xã hội. Bị cáo Hoàng Văn M là đối tượng nghiện hút, nhân thân có nhiều tiền án, tiền sự nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để làm ăn lương thiện, tiếp tục mua ma túy sử dụng bất chấp pháp luật nên cần xử lý nghiêm, cách ly ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục riêng, răn đe và phòng ngừa chung.

Khi lượng hình phạt cũng xét bị cáo thành khẩn khai nhận tội tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, trước khi bị bắt bị cáo đã tích cực hợp tác với Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Ninh Bình trong việc phát hiện tội phạm để cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s, t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: Các tài liệu có trong hồ sơ cho thấy bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, kinh tế khó khăn vì vậy Hội đồng xét xử quyết định miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Vật chứng vụ án đã bàn giao cho Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm gồm: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 màu đen gắn 01 sim và 01 (một) điện thoại di động Oppo Reno 6Z màu đen gắn 01 sim thu giữ của bị cáo M tuy không liên quan đến hành vi phạm tội nhưng cần tịch thu sung quỹ Nhà Nước theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự. 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS MAX màu trắng thu giữ của chị H không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo M nên trả lại cho chị H. 01 (một) phong bì niêm phong chất ma túy có chữ ký của Hoàng Văn M, giám định viên và cán bộ Công an là vật cấm lưu hành, không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy. Việc xử lý vật chứng trên theo quy định tại Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[6] Bị cáo M phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo M và chị Nguyễn Thị H có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn M phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm n khoản 2 Điều 249, Điều 38, Điều 47, điểm s, t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333, Điều 337 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Hoàng Văn M 05 (năm) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/5/2022 đến ngày 11/7/2022.

Vật chứng vụ án: Trả cho chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1985, trú tại tổ dân phố M, phường K, thành phố V, tỉnh V 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS MAX màu trắng (đã qua sử dụng, không kiểm tra được chất lượng). Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 màu đen gắn 01 sim và 01 (một) điện thoại di động Oppo Reno 6Z màu đen gắn 01 sim (các điện thoại đều đã qua sử dụng, không kiểm tra được chất lượng). Tịch thu tiêu hủy một phong bì niêm phong chất ma túy có chữ ký của Hoàng Văn M, giám định viên và cán bộ Công an. Các vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam từ liêm đang quản lý theo Biên bản bàn giao vật chứng số 26 ngày 02/11/2022.

Bị cáo Hoàng Văn M phải nộp 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Chị Nguyễn Thị H có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận :

- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- VKSND quận Nam Từ Liêm;
- VKSND TP Hà Nội;
- TAND TPHN;
- Công an quận Nam Từ Liêm;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Nguyễn Trung Lập